

**ĐỀ ÁN**

**thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh  
và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy**

-----

***Phần thứ nhất***

**Sự cần thiết và căn cứ xây dựng Đề án**

**I. Sự cần thiết**

Đề án nhằm triển khai, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết của Trung ương, đồng thời thực hiện sắp xếp, thành lập các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy bảo đảm nâng cao chất lượng, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

**II. Căn cứ xây dựng Đề án**

**1. Văn bản Trung ương**

- Quy định số 232-QĐ/TW, ngày 20/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về thi hành Điều lệ Đảng.

- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết luận số 114-KL/TW, ngày 11/01/2025 của Bộ Chính trị về tình hình tiến độ triển khai tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW và đề xuất kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng ủy khối ở Trung ương và địa phương, lập 4 đảng bộ mới trực thuộc Trung ương và 2 đảng bộ mới trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy; Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

- Kế hoạch số 04-KH/BCĐ, ngày 13/11/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kết luận số 09-KL/BCĐ, ngày 24/11/2024; Công văn số 20-CV/BCĐ, ngày 05/12/2024; Công văn số 22-CV/BCĐ, ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc triển khai nhiệm vụ tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

## 2. Văn bản của tỉnh

- Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XI.

- Kế hoạch số 143-KH/TU, ngày 22/11/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Kế hoạch số 03-KH/BCĐ, ngày 12/12/2024 của Ban Chỉ đạo tỉnh triển khai, định hướng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

### *Phần thứ hai*

### **Phương án thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh**

Đến thời điểm kết thúc hoạt động 02 Đảng bộ (*Khối các cơ quan tỉnh, Khối Doanh nghiệp tỉnh*) có: 119 tổ chức cơ sở đảng; 4.626 đảng viên (*Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh 66 tổ chức cơ sở đảng 3.134 đảng viên; Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh có 53 tổ chức cơ sở đảng 1.492 đảng viên*)

Tại thời điểm thành lập 02 Đảng bộ (*Các cơ quan Đảng tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh*) sẽ thực hiện tiếp nhận 76 tổ chức cơ sở đảng; 4.029 đảng viên trực thuộc 02 Đảng bộ (*Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh 66 tổ chức cơ sở đảng và 3.134 đảng viên; 10 tổ chức cơ sở đảng, 895 đảng viên thuộc Đảng bộ Khối Doanh nghiệp tỉnh*); **22 cán bộ, công chức/32 biên chế** (*Khối Cơ quan tỉnh 15 cán bộ, công chức-có 03 người viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi, còn 12 cán bộ, công chức; Khối Doanh nghiệp tỉnh 13 cán bộ, công chức-có 03 người viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi, còn 10 cán bộ, công chức*) về Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

**I. Thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh trên cơ sở tiếp nhận 19 tổ chức cơ sở đảng, 545 đảng viên từ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, sắp xếp, lại tổ chức đảng như sau:**

#### **1. Về cơ cấu tổ chức cơ sở đảng**

1.1. Giữ nguyên mô hình tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh.

1.2. Thành lập Đảng bộ cơ sở Hội đồng nhân dân tỉnh bao gồm: Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các Ban của hội đồng.

Chỉ định Ban Chấp hành 09 đồng chí, Ban Thường vụ 03 đồng chí, Bí thư, 01 Phó bí thư Đảng ủy, cơ cấu như sau:

- Bí thư Đảng ủy là đồng chí Chủ tịch Hội đồng nhân dân chuyên trách (*nếu bố trí Chủ tịch Hội đồng nhân dân kiêm nhiệm thì Phó chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân làm Bí thư Đảng ủy*).

- 01 Phó bí thư Đảng ủy là Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân.

- Đồng chí Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách làm Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
- Các Trưởng ban còn lại và Chánh văn phòng của Hội đồng nhân dân tham gia Ban Chấp hành.

1.3. Giữ nguyên mô hình tổ chức cơ sở đảng cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn thanh niên tỉnh; các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh (*hiện nay có Đảng đoàn*), cơ cấu lại ban chấp hành, bí thư, phó bí thư như sau:

- Bí thư chi bộ là đồng chí Chủ tịch hoặc Bí thư của các tổ chức nêu trên.
- 01 Đồng chí Phó chủ tịch hoặc Phó bí thư là Phó bí thư chi bộ.
- Các đồng chí phó bí thư (phó chủ tịch) và đồng chí trưởng ban (phòng) có nhiệm vụ tham mưu công tác tổ chức, cán bộ của các tổ chức nêu trên tham gia ban chấp hành.

1.4. Giữ nguyên mô hình Đảng bộ Tòa án nhân dân tỉnh, Đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, cơ cấu lại Ban Chấp hành (09 đồng chí), Ban Thường vụ Đảng ủy (03 đồng chí), Bí thư, 01 Phó bí thư như sau:

- Bí thư đảng ủy là đồng chí Chánh án (đối với Toà án); Viện trưởng (đối với Viện kiểm sát).
- 01 đồng chí Phó Chánh án (đối với Toà án); Phó Viện trưởng (đối với Viện kiểm sát) là Phó bí thư đảng ủy.
- Các đồng chí Phó Chánh án (đối với Toà án); Phó Viện trưởng (đối với Viện kiểm sát) và đồng chí trưởng phòng có nhiệm vụ tham mưu công tác tổ chức, cán bộ của các tổ chức nêu trên tham gia ban thường vụ, ban chấp hành.

1.5. Chuyển các chức năng của đảng đoàn, ban cán sự đảng về các đảng ủy, chi ủy, chi bộ.

1.6. Thành lập các tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp, sáp nhập, tinh gọn.

## **2. Trên cơ sở số lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trực thuộc Đảng bộ (19 tổ chức cơ sở đảng, 545 đảng viên)**

**2.1. Ban chấp hành không quá 27 đồng chí**, trước mắt chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh 21 đồng chí, Ban Thường vụ Đảng ủy 07 đồng chí, Bí thư, 02 Phó Bí thư Đảng ủy, cơ cấu như sau:

- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy.
- 01 Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*trưởng cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy*).
- 01 Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách.
- 01 Thường trực HĐND tỉnh.
- 01 Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
- Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.



- 06 phó trưởng cơ quan, đơn vị: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Dân vận và Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Trường chính trị tỉnh, Báo Lâm Đồng.

- 02 trưởng cơ quan tư pháp (*Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh*).

- 04 trưởng tổ chức chính trị - xã hội tỉnh.

- 03 trưởng, phó các cơ quan tham mưu giúp việc, Chánh Văn phòng Đảng ủy.

**2.2. Ban thường vụ không quá 09 đồng chí, trước mắt chỉ định 07 đồng chí; bí thư, 02 phó bí thư đảng ủy**

- Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Bí thư Đảng ủy.

- 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trưởng cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy làm Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

- 01 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách kiêm nhiệm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 01 đồng chí trong Thường trực HĐND tỉnh.

- Chánh Văn phòng Tỉnh ủy;

- Lựa chọn 02 đồng chí là cấp phó trưởng các cơ quan, đơn vị: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Dân vận - Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

**2.3. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy:** Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Hướng dẫn số 10-HD/UBKTTW, ngày 16/12/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (điểm 1.5, khoản 1, mục I), số lượng từ 07 đến 09 ủy viên, tuy nhiên do số lượng biên chế hiện có và tình hình thực tiễn của 02 Đảng bộ, đề xuất trước mắt bố trí **05 ủy viên**, cơ cấu như sau:

- Đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 01 đồng chí Ủy viên chuyên trách, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 02 đồng chí Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 01 đồng chí Ủy viên kiêm nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy (*Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy*).

**3. Thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, Đoàn thanh niên (dự kiến có 13 biên chế).**

3.1. Thường trực Đảng ủy: 01 biên chế (*Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách*).

3.2. Ban Tổ chức Đảng ủy 03 biên chế (*Trưởng Ban, 02 chuyên viên*)

3.3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy 02 biên chế (*Trưởng Ban, 01 chuyên viên*).

3.4. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy 03 biên chế (*Phó Chủ nhiệm, 02 ủy viên kiêm chuyên viên*).

3.5. Văn phòng Đảng ủy 03 biên chế (*Chánh Văn phòng, 02 chuyên viên*).

3.6. Đoàn thanh niên 01 biên chế (*dự kiến điều động 01 đồng chí trẻ là bí đoàn thanh niên cơ quan từ sở, ngành hợp nhất về*).

**4. Trụ sở Đảng ủy:** Tại Tỉnh ủy (*hoặc tạm thời bố trí tại cơ quan Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh sau khi kết thúc hoạt động*).

**II. Thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh**, trên cơ sở tiếp nhận 47 tổ chức cơ sở đảng, 2.589 đảng viên từ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh; 10 tổ chức cơ sở đảng, 895 đảng viên từ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh (*trong đó có 05 TCCSĐ doanh nghiệp Nhà nước giữ 100%<sup>1</sup>; 02 TCCSĐ ngân hàng; Chi bộ Ban quản lý khu du lịch Hồ Tuyên Lâm; Chi bộ Hiệp hội doanh nghiệp; Chi bộ Cơ quan Đảng ủy*), **Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh khi thành lập có 57 tổ chức cơ sở đảng 3.484 đảng viên** (*có danh sách tổ chức cơ sở đảng, số lượng đảng viên kèm theo*), sắp xếp như sau:

### **1. Về cơ cấu, sắp xếp tổ chức cơ sở đảng**

1.1. Tạm thời giữ nguyên mô hình tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan, đơn vị không tiến hành tinh gọn, sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất.

1.2. Thành lập các tổ chức cơ sở đảng ở các cơ quan, đơn vị thực hiện tinh gọn, sắp xếp, sáp nhập, hợp nhất.

1.3. Thực hiện đúng Kết luận số 122-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về kết thúc hoạt động của các đảng đoàn, ban cán sự đảng cấp tỉnh và Quy định số 255-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở ở cơ quan, tổ chức nơi kết thúc hoạt động của đảng đoàn, ban cán sự đảng.

**2. Trên cơ sở số lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên trực thuộc Đảng bộ (57 tổ chức cơ sở đảng, 3.484 đảng viên)**

2.1. Ban chấp hành không quá 27 đồng chí; trước mắt chỉ định Ban Chấp hành 25 đồng chí đồng chí cơ cấu như sau:

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh
- 01 đồng chí UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh
- 02 đồng chí Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh
- Sở Nội vụ
- Sở Tài Chính
- Sở Y tế

<sup>1</sup> Theo chỉ đạo tại Công văn số 22-CVBCĐ, ngày 05/12/2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương.

- Sở Xây dựng và Giao thông
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- Sở Tư pháp
- Sở Khoa học, Công nghệ và Truyền thông
- Sở Giáo dục và Đào tạo
- Sở Công Thương
- Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Thanh tra tỉnh
- Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết
- Công ty Điện lực Lâm Đồng
- Công ty Xăng dầu Lâm Đồng
- Viễn thông Lâm Đồng

- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy: **04** đồng chí tham gia Ban Chấp hành (*Chánh Văn phòng Đảng ủy; Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy; Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận; Phó Chủ nhiệm UBKT*).

**2.2. Ban Thường vụ Đảng ủy không quá 09** đồng chí, trước mắt chỉ định 08 đồng chí cơ cấu như sau:

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh
- Đồng chí UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh.
- Tỉnh ủy viên - Phó Chủ tịch UBND tỉnh (*là thường vụ kiêm nhiệm*).
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh (*là thường vụ kiêm nhiệm*).
- Giám đốc Sở Nội vụ (*là thường vụ kiêm nhiệm*).
- 02 đồng chí Phó Bí thư chuyên trách (*trong đó 01 đồng chí kiêm Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy*).
- Đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy.

**2.3. Thường trực Đảng ủy: 04** đồng chí, theo định hướng cơ cấu:

- Đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch UBND tỉnh là Bí thư Đảng ủy.
- Đồng chí UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh là Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.
- 02 đồng chí Phó Bí thư chuyên trách (*01 đồng chí kiêm Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy, trong đó 01 đồng chí là Tỉnh ủy viên*).

**2.4. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy:** Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Hướng dẫn số 10-HD/UBKTTW, ngày 16/12/2024 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác nhân sự ủy ban kiểm tra tại đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030 tiến tới đại hội đại biểu toàn quốc



*lần thứ XIV của Đảng (điểm 1.5, khoản 1, mục I), số lượng từ 07 đến 09 ủy viên, tùy nhiên do số lượng biên chế hiện có và tình hình thực tiễn của 02 Đảng bộ, đề xuất trước mắt bố trí **05 ủy viên**, cơ cấu như sau:*

- Đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách, kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 01 đồng chí Ủy viên chuyên trách, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 02 đồng chí Ủy viên chuyên trách Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- 01 đồng chí Ủy viên kiêm nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy (*Trưởng Ban Tổ chức Đảng ủy*).

**3. Thành lập cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy, Đoàn thanh niên** (*dự kiến có 17 biên chế*).

3.1. Thường trực Đảng ủy 02 biên chế (*02 Phó Bí thư Đảng ủy chuyên trách*).

3.2. Ban Tổ chức Đảng ủy 05 biên chế (*Trưởng ban, 02 phó trưởng ban, 02 chuyên viên*)

3.3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy 02 biên chế (*Trưởng Ban, 01 chuyên viên*).

3.4. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy 03 biên chế (*Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, 02 Ủy viên kiêm chuyên viên*).

3.5. Văn phòng Đảng ủy 04 biên chế (*Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng, 02 chuyên viên*).

3.6. Đoàn thanh niên 01 biên chế (*dự kiến điều động 01 đồng chí trẻ là bí đoàn thanh niên cơ quan từ sở, ngành hợp nhất về*).

**4. Trụ sở làm việc của Đảng ủy:** tại Ủy ban nhân dân tỉnh, địa chỉ: Số 04, đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Đà Lạt.

**III. Chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác, quy chế hoạt động của Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh**

3.1. *Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh*

- Quyết định số 257-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố.

- Quyết định số 258-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư Trung ương đảng ban hành Quy chế làm việc mẫu của ban chấp hành đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, thành phố.

3.2. *Đảng ủy Ủy ban nhân dân*

- Quyết định số 260-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư Trung ương đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

- Quyết định số 261-QĐ/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Bí thư Trung ương đảng ban hành Quy chế làm việc mẫu của ban chấp hành đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

## **Phần thứ ba** **Tổ chức thực hiện**

### **I. Ban Tổ chức Tỉnh ủy**

#### **1. Tham mưu:**

- 1.1. Quyết định thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh.
- 1.2. Quyết định thành lập Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 1.3. Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh.
- 1.4. Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 1.5. Quyết định chỉ định Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh.
- 1.6. Quyết định chỉ định Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.
- 1.7. Quyết định về biên chế cơ quan Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh.
- 1.8. Quyết định về biên chế cơ quan Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Hướng dẫn, thực hiện các thủ tục tiếp nhận các tổ chức cơ sở đảng và đảng viên** theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

### **II. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy**

1. Phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy giới thiệu nhân sự chỉ định Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.
2. Hướng dẫn, theo dõi công tác Kiểm tra của Đảng ủy theo quy định.

### **III. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy**

Định hướng, cung cấp thông tin cho các cơ quan truyền thông, quán triệt, tuyên truyền sâu, rộng trong hệ thống chính trị và Nhân dân.

### **IV. Văn phòng Tỉnh ủy**

Phối hợp Sở Tài chính tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí tài chính, tài sản, cơ sở vật chất để bộ máy của 02 Đảng ủy đi vào hoạt động ổn định ngay sau khi có quyết định.

**V. Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Xây dựng Quy chế làm việc, chương trình công tác, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của tổ



chức cơ sở đảng theo quy định. Tiếp tục chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Thành lập các cơ quan tham mưu, giúp việc theo định hướng của Đề án này.

3. Sắp xếp các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc sau khi thực hiện sáp nhập, hợp nhất, tinh gọn tổ chức bộ máy và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc khác cho phù hợp với tình hình thực tiễn của Đảng bộ theo thẩm quyền.

4. Lãnh đạo, chỉ đạo thành lập các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định.

Trên đây là Đề án thành lập Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- HĐND tỉnh, UBND tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh, các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh, Tỉnh đoàn,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Bùi Thắng**